

Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2025

**YÊU CẦU BÁO GIÁ**  
**Về việc thực hiện bảo trì hệ thống**  
**máy phát điện 3x2.000KVA năm 2025 - 2026**

Kính gửi: Các đơn vị, nhà cung cấp dịch vụ.

Trước hết Bệnh viện Quân y 103 xin trân trọng cảm ơn sự phối hợp, hợp tác của các đơn vị, nhà cung cấp với Bệnh viện trong suốt thời gian qua.

Hiện nay, Bệnh viện có nhu cầu bảo trì hệ thống máy phát điện 3x2.000KVA. Để có cơ sở lập dự toán, kế hoạch thực hiện bảo trì hệ thống máy phát điện báo giá về Bệnh viện Quân y 103 theo các thông tin sau:

1. Danh mục, số lượng thông số kỹ thuật, nội dung công việc (Chi tiết tại Phụ lục I, II kèm theo).

2. Hồ sơ báo giá

2.1. Nội dung báo giá

Bảng giá kèm thông tin mô tả chi tiết nội dung công việc.

2.2. Hồ sơ năng lực của nhà thầu:

- Giấy đăng ký kinh doanh.

- Hợp đồng tương tự về cung cấp dịch vụ bảo trì hệ thống máy phát điện đã thực hiện.

3. Thời gian nhận báo giá: Bắt đầu kể từ ngày ra thông báo đến hết ngày /6/2025 hoặc khi nhận đủ 03 báo giá theo quy định.

4. Phương thức báo giá: Báo giá gửi trực tiếp hoặc qua đường công văn, bưu điện.

5. Địa điểm nhận báo giá: Ban Điều hành, quản lý các toà nhà/Bệnh viện Quân y 103 (Liên hệ Nguyễn Khánh Toàn; SĐT: 0989.120.806). Địa chỉ: số 261 đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, TP. Hà Nội.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Tài chính;
- Lưu: VT, ĐHQ. T04



Đại tá Lương Công Thúc

**DANH MỤC BẢO TRÌ HỆ THỐNG MÁY PHÁT ĐIỆN 3X2.000KVA NĂM 2025 - 2026**

*(Kèm theo Yêu cầu Dự toán giá ngày 09/10/2025 của BVQY103)*

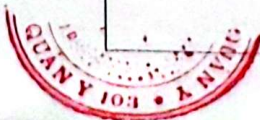


TT	Danh mục thiết bị	DV/T	Số lượng	Thông số/Mô tả kỹ thuật	Ghi chú
1	Máy phát điện Diesel Pramac, hòa đồng bộ, dạng hở.	Bộ	01	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Model: GSW2266P</li> <li>- Số serial: HEI0005828</li> <li>- Động cơ: Perkins, 4016-61TRG2</li> <li>- Dầu phát: Meccalte, ECO46-1LN/4</li> <li>- Bảng điều khiển: Intelivision5</li> <li>- Công suất liên tục: 2021.35KVA (1617.08 KW)</li> <li>- Công suất dự phòng: 2268.0KVA (1814.08 KW)</li> <li>- Điện áp: 3 pha, 230/400V, 50Hz</li> </ul>	
2	Máy phát điện Diesel Pramac, hòa đồng bộ, dạng hở.	Bộ	01	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Model: GSW2266P</li> <li>- Số serial: HEI0005849</li> <li>- Động cơ: Perkins, 4016-61TRG2</li> <li>- Dầu phát: Meccalte, ECO46-1LN/4</li> <li>- Bảng điều khiển: Intelivision5</li> <li>- Công suất liên tục: 2021.35KVA (1617.08 KW)</li> <li>- Công suất dự phòng: 2268.0KVA (1814.08 KW)</li> <li>- Điện áp: 3 pha, 230/400V, 50Hz</li> </ul>	



*Handwritten signature in blue ink.*

TT	Danh mục thiết bị	ĐVT	Số lượng	Thông số/Mô tả kỹ thuật	Ghi chú
3	Máy phát điện Diesel Pramac, hòa đồng bộ, dạng hờ.	Bộ	01	<ul style="list-style-type: none"><li>- Model: GSW2266P</li><li>- Số serial: HEI0005850</li><li>- Động cơ: Perkins, 4016-61TRG2</li><li>- Dầu phát: Meccalte, ECO46-ILN/4</li><li>- Bảng điều khiển: Intelivision5</li><li>- Công suất liên tục: 2021.35KVA (1617.08 KW)</li><li>- Công suất dự phòng: 2268.0KVA (1814.08 KW)</li><li>- Điện áp: 3 pha, 230/400V, 50Hz</li></ul>	



A handwritten signature in blue ink, appearing to be "MS".

**PHỤ LỤC II**  
**YẾU CẦU BẢO TRÌ**  
**HỆ THÔNG MÁY PHÁT ĐIỆN 3X2.000KVA NĂM 2025 - 2026**  
(Kèm theo Yêu cầu báo giá ngày 09/02/2025 của BVQY103)



## I. BẢO TRÌ, ỨNG TRỰC KHẮC PHỤC SỰ CỐ

### 1. Nội dung bảo trì, tần suất thực hiện

#### 1.1. Phân môi trường phòng máy

- Kiểm tra nhiệt độ, độ ẩm, hệ thống thông gió.
- Vệ sinh hút bụi phòng máy, tiêu âm,...

#### 1.2. Phân thiết bị

##### a) Hệ thống bôi trơn

- Kiểm tra mức nhớt động cơ, châm thêm (Nếu thiếu).
- Kiểm tra sự rò rỉ nhớt trên máy.
- Kiểm tra lọc nhớt tinh.
- Kiểm tra lọc nhớt thô.
- Kiểm tra lọc nhớt động cơ.

##### b) Hệ thống làm mát

- Kiểm tra mức nước làm mát và châm thêm.
- Kiểm tra sự rò rỉ nước làm mát trên đường ống và két nước.
- Kiểm tra thông thoáng trên két nước.
- Kiểm tra dây đai và căng lại.
- Kiểm tra nước làm mát và chất phụ gia.
- Kiểm tra lọc nước.

##### c) Gió nạp

- Kiểm tra các đường ống khí nạp.
- Kiểm tra nghẹt lọc gió.
- Kiểm tra lỗ thổi.
- Kiểm tra lọc gió.

##### d) Thùng nhiên liệu

- Kiểm tra mức dầu và châm thêm.
- Kiểm tra rò rỉ đường ống dẫn dầu.



*MS*

- Kiểm tra nước đầy thùng nhiên liệu.

e) Nhiên liệu

- Kiểm tra lỗ thở thùng dầu phụ trong máy.

- Kiểm tra lọc nhiên liệu.

f) Khí xả

- Kiểm tra rò rỉ trong hệ thống khí xả.

- Kiểm tra nghẹt đường ống xả.

- Kiểm tra ống góp xả và tuộc bô.

g) Hệ thống điện

- Kiểm tra nội trở, sạc, xả, dây nối bình, đầu cốt của bình ác quy.

- Kiểm tra hoạt động hệ thống điều khiển, dây nối, đầu nối và bảo động.

h) Dầu phát

- Kiểm tra thông gió dầu phát.

- Kiểm tra dầu nối điện

- Kiểm tra AVR, Board điều khiển, phần mềm.

- Kiểm tra bạc đạn.

- Kiểm tra tu điện dây nối, đầu nối và cầu dao.

- Kiểm tra LTS.

- Kiểm tra đường dây tải điện từ LTS đến tải sử dụng.

n) Nội dung khác

- Kiểm tra bộ chống rung máy.

- Kiểm tra chân, đế máy và siết lại các ốc toàn bộ máy.

1.3. Tần xuất thực hiện

Đổi với bảo trì hệ thống máy phát điện 3x2.000KVA: 02 lần/1 năm.

2. **Ứng trực khác phục sự cố**

Đổi với thời gian ứng trực khác phục sự cố 24/7: Thời gian thực hiện 365 ngày, khi nhận được thông tin 02 giờ sau có mặt sẵn sàng phối hợp đơn vị quản lý đề khác phục sự cố.

## II. THAY THẾ VẬT TƯ LINH KIỆN, BẢO HÀNH

1. Danh mục vật tư, linh kiện thay thế

TT	Tên thiết bị	Danh mục vật tư, linh kiện	DVT	Số lượng	Ghi chú
1	Máy phát điện Diesel Pramac, hòa đồng bộ, dạng hở. Số serial: HEI10005828	Lọc dầu nhiên liệu	Cái	02	
		Lọc dầu động cơ	Cái	06	
		Dầu nhớt động cơ	Lít	280	
		Nước tinh khiết	Bình	19	
		Nước làm mát động cơ	Can	05	
2	Máy phát điện Diesel Pramac, hòa đồng bộ, dạng hở. Số serial: HEI10005849	Lọc dầu nhiên liệu	Cái	02	
		Lọc dầu động cơ	Cái	06	
		Dầu nhớt động cơ	Lít	280	
		Nước tinh khiết	Bình	19	
		Nước làm mát động cơ	Can	05	
3	Máy phát điện Diesel Pramac, hòa đồng bộ, dạng hở. Số serial: HEI10005850	Lọc dầu nhiên liệu	Cái	02	
		Lọc dầu động cơ	Cái	06	
		Dầu nhớt động cơ	Lít	280	
		Nước tinh khiết	Bình	19	
		Nước làm mát động cơ	Can	05	

## 2. Bảo hành

Bảo hành đối với chương trình cài đặt và vật tư thay thế: 06 tháng kể từ khi nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng.